

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **33/2022/HS-ST**
Ngày 10-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lành Văn Huế

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Minh Tùng

Ông Hoàng Văn Đạo

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Bích Ngọc - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Mai Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hồng Q (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 19 tháng 11 năm 1996 tại huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1973 và con bà Đỗ Thị V, sinh năm 1978; vợ: Nông Thị N, sinh năm 1999; con: Có 01 con sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: Không có; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2022 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Trần Văn T (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 21 tháng 10 năm 1980 tại huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T (đã chết) và con bà Nghiêm Thị H, sinh năm 1954; vợ: Dương Thị T, sinh năm 1981; con: Có 01 con sinh năm 2004; tiền án: Không; tiền sự: Không có; Nhân thân: Ngày 14/01/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, 36 tháng

thử thách về tội “Cố ý gây thương tích”; ngày 23/4/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 05 năm tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù và chấp hành xong toàn bộ bản án, đến nay đã được xóa án tích theo quy định. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/8/2022 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Dương Thị T, sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn H, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Hồng Q và Trần Văn T là những đối tượng nghiện chất ma túy Heroine. Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 02/8/2022, Nguyễn Hồng Q từ nhà đi bộ đến nhà của Trần Văn T là người ở cùng thôn, mục đích để rủ Trần Văn T đi cùng mình xuống Thái Nguyên mua ma túy về để sử dụng. Khi đi đến nhà của Trần Văn T, nhìn thấy Trần Văn T đang xúc đất vào móng nhà Q nói “Chú đèo cháu đi La Hiên mua mấy con hàng về chơi”, vì cùng là người nghiện ma túy với nhau nên Trần Văn T hiểu ý của Q là rủ T cùng đi mua ma túy Heroine về sử dụng, T đồng ý và bảo Q đi xuống dưới cách nhà mình một đoạn đợi, sau đó T rửa chân tay rồi lấy xe mô tô Biển kiểm soát: 12S1 – 118.86 mang tên chủ xe Dương Thị T là vợ của Trần Văn T rồi điều khiển xe đi khỏi nhà đến khu vực cầu Cua thuộc thôn H, xã C, huyện B thì gặp Nguyễn Hồng Q đang đứng đợi ở cạnh đường, sau đó T để cho Q điều khiển xe mô tô đèo mình rồi cả hai người di chuyển theo hướng xuống Thái Nguyên để mua ma túy. Khi đến khu vực gần nhà máy xi măng Quang Sơn thuộc xã La Hiên, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên thì Q dừng xe lại, mượn điện thoại di động của T rồi bảo T đứng đợi còn Nguyễn Hồng Q một mình điều khiển xe mô tô đi khỏi đó một đoạn, thấy có một số người lạ đang uống nước ở một quán nước, Q đã dò hỏi xin được số điện thoại của người bán ma túy rồi gọi điện hỏi mua 01 gói ma túy thì được người này đồng ý và hẹn gặp nhau tại một ngõ nhỏ gần đó. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô đi vào trong ngõ thì gặp một người phụ nữ lạ, không quen biết đeo khẩu trang, Q đưa cho người này 100.000đ, người phụ nữ đưa cho Q 01 gói giấy đựng ma túy Heroine. Sau khi mua được ma túy, Q đi xe mô tô quay trở lại đón T đang ngồi chờ ở cạnh đường, cả hai người đèo nhau ra chỗ vắng rồi cùng nhau sử dụng hết một phần ma túy Heroine vừa mua được, phần ma túy Heroine còn lại Q gói, đem cất vào trong người rồi, sau đó Q tiếp tục điều khiển xe trở T quay trở lại địa điểm cũ để mua thêm ma túy về sử dụng. Đến nơi, Q lại bảo T đứng đợi ngoài đường rồi một mình điều khiển xe mô tô đi vào ngõ nơi vừa mua ma túy với người phụ nữ lạ mặt, sau đó, Q đã sử dụng điện thoại của T liên lạc yêu cầu mua thêm 03 (ba) gói ma túy Heroine với số tiền 300.000đ (ba trăm

ng nghìn đồng) thì được người này đồng ý, một lúc sau người phụ nữ lạ xuất hiện, Q đưa cho người này số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), người phụ nữ đưa cho Q 03 (ba) gói ma túy Heroine. Khi mua được ma túy, Q quay trở lại đón T rồi cả hai đi xe mô tô quay trở về nhà. Khi về đến khu vực vườn đào gần nhà Trần Văn T tại thôn H, xã C, huyện B thì Nguyễn Hồng Q dừng lại rủ Trần Văn T tiếp tục sử dụng ma túy nhưng T không sử dụng nữa nên Q đã lấy 01 (gói) ma túy Heroine ra chia một nửa số ma túy trong gói đó cho T, sau đó Trần Văn T điều khiển xe mô tô đi về nhà và tự sử dụng hết một nửa gói ma túy Heroine này. Còn Nguyễn Hồng Q khi đang trên đường đi bộ về nhà thì bị lực lượng Công an huyện Bắc Sơn phát hiện, bắt quả tang.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Hồng Q, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở đối với Nguyễn Hồng Q, đồng thời thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở và ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Trần Văn T. Kiểm tra, thu giữ của Trần Văn T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmine màu đen, số IMEI1: 868931035318119; số IMEI2: 868931035558158110, máy lắp sim số thuê bao: 0343246578 (trên sim có dòng số 8984048000335929134; 01 (một) xe mô tô Biển kiểm soát: 12S1 – 118.86, nhãn hiệu HONDA Vision, màu xanh nâu, số máy: JF66E 0451121, số khung: 5816GY504321, kèm theo 01 (một) chìa khóa xe; 01 (một) Giấy đăng ký xe mô tô số 008006; Biển kiểm soát 12S1-11886 do Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 06/02/2018 mang tên chủ xe Dương Thị T, địa chỉ: Thôn H3, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Tại bản kết luận giám định số 278/KL-PC09 ngày 04/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “*Chất bột màu trắng (thu giữ của Nguyễn Hồng Q) đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng là 0,276 gam (đã trừ bì)*”.

Về vật chứng của vụ án bị thu giữ và đã làm rõ được gồm: 01 (một) phong bì niêm phong ghi chữ “Tang vật thu giữ của Nguyễn Hồng Q” (cũ), bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,214 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmine, màu đen, số IMEI1: 868931035318119; số IMEI2: 868931035558158110, máy lắp sim số thuê bao: 0343246578 (trên sim có dòng số 8984048000335929134 là điện thoại của của Trần Văn T đã cho Nguyễn Hồng Q mượn để sử dụng vào việc trao đổi mua bán ma túy; 01 (một) xe mô tô Biển kiểm soát: 12S1 - 118.86, nhãn hiệu HONDA Vision, màu xanh nâu, số máy: JF66E 0451121, số khung: 5816GY504321, kèm theo 01 (một) chìa khóa xe; 01 (một) Giấy đăng ký xe mô tô số 008006, mang tên chủ xe Dương Thị T, địa chỉ: Thôn H3, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; Biển số đăng ký 12S1-11886 do Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 06/02/2018.

Đối với người phụ nữ đã bán đã bán trái phép ma túy Heroine cho Nguyễn Hồng Q ở khu vực Nhà máy xi măng Quang Sơn, La Hiên, huyện Võ

Nhai, tỉnh Thái Nguyên, do không xác định được rõ danh tính của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Hồng Q và Trần Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và khẳng định các bị cáo bị truy tố, xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKSBS ngày 21/10/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Hồng Q và Trần Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng Q và Trần Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Q từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; bị cáo Trần Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo do các bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có 01 gói giấy chứa 0,214 gam Heroine còn lại sau giám định và các vỏ bao gói cũ;

Tịch thu sung quy Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmine, màu đen, số IMEI1: 868931035318119; số IMEI2: 868931035558158110, máy lắp sim số thuê bao: 0343246578 (trên sim có dòng số 8984048000335929134 của Trần Văn T.

Trả lại cho chị Dương Thị T 01 (một) xe mô tô Biển kiểm soát: 12S1 – 118.86, nhãn hiệu HONDA Vision, màu xanh nâu, số máy: JF66E 0451121, số khung: 5816GY504321, kèm theo 01 (một) chìa khóa xe và 01 (một) Giấy đăng ký xe mô tô số 008006, mang tên chủ xe Dương Thị T, địa chỉ: Thôn H3, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; Biển số đăng ký 12S1-118.86 do Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 06/02/2018.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng các bị cáo cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 02/8/2022, Nguyễn Hồng Q và Trần Văn T đi xe mô tô Biển kiểm soát: 12S1 – 118.86 từ nhà xuống đến khu vực Nhà máy xi măng La Hiên, thuộc huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Hồng Q trực tiếp mua ma túy Heroine với người phụ nữ không quen biết, không rõ tên, tuổi địa chỉ 02 (hai) lần, cụ thể: Lần 1: Quân mua được 01 (gói) ma túy Heroine với giá tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng), Q và T mang đi sử dụng hết một phần, phần còn lại Q gói cất vào trong người; lần 2: Q mua thêm với người phụ nữ được 03 (ba) gói ma túy Heroine với số tiền là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) và cất trong túi quần, mục đích đem về sử dụng. Khi mua được ma túy xong, Q đi xe mô tô quay trở lại đón T rồi cả hai người cùng nhau đi xe mô tô quay trở về nhà. Khi về đến khu vực vườn đào gần nhà Trần Văn T thì Nguyễn Hồng Q dừng lại rủ T tiếp tục sử dụng ma túy nhưng T không sử dụng nữa nên Q đã lấy 01 (gói) ma túy Heroine ra chia một nửa gói cho T, sau đó T điều khiển xe mô tô đi về nhà và tự sử dụng hết. Còn Q khi đang trên đường đi bộ về nhà thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 04 (bốn) gói ma túy, qua giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,276 gam (đã trừ bì). Hành vi của các bị cáo Q, T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Nguyễn Hồng Q, Trần Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, vi phạm chính sách pháp luật của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất ổn định an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo là người đã trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Bởi vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có trao đổi, bàn bạc từ trước nên cũng cần phải xem xét đến vai trò của từng bị cáo khi thực hiện hành vi

phạm tội để quyết định hình phạt tương xứng với hành vi của từng bị cáo gây ra, cụ thể: Đối với bị cáo Trần Văn T có vai trò đồng phạm giúp sức cho Nguyễn Hồng Q thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và là người chuẩn bị phương tiện xe mô tô và điện thoại di động cho Nguyễn Hồng Q sử dụng để liên lạc giao dịch mua bán trái phép chất ma túy, Nguyễn Hồng Q là người rủ Trần Văn T và trực tiếp đi mua ma túy và trả tiền. Do vậy bị cáo Nguyễn Hồng Q là người có vai trò chính trong vụ án, bị cáo Trần Văn T thực hiện hành vi với vai trò là đồng phạm giúp sức.

[5] Về nhân thân, xét thấy các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, Tuy nhiên, đối với bị cáo Nguyễn Hồng Q chưa có tiền án tiền sự nên được coi là nhân thân tốt; đối với bị cáo Trần Văn T: Ngày 14/01/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, 36 tháng thử thách về tội “Cố ý gây thương tích”; ngày 23/4/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 05 năm tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nên được coi là nhân thân xấu.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên cả hai bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về hình phạt chính, Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo Q và T đều là đối tượng nghiện ma túy, không chịu lao động, tu dưỡng rèn luyện bản thân nên đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đặc biệt là đối với bị cáo Trần Văn T đã hai lần bị kết án, trong đó một lần về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” xử phạt bị cáo 05 năm tù, sau khi chấp hành xong hình phạt lại tiếp tục tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo rèn luyện, cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền, qua xác minh tại địa phương và làm rõ tại phiên tòa, các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, không nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Hồng Q tại khu vực Nhà máy Xi măng Quang Sơn, La Hiên, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên do không có đầy đủ thông tin, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh để xử lý trong vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về vật chứng trong vụ án: Đối với 0,214 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định là vật nhà nước cầm lưu hành cùng các vỏ bao gói cũ, điện thoại di động của Trần Văn T là công cụ phương tiện phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy và sung ngân sách Nhà nước. Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 12S1-118.86, nhãn hiệu HONDA Vision màu xanh nâu, kèm theo 01 chìa khóa và Giấy đăng ký xe mang tên Dương Thị T là tài sản của chị Thùy, hàng ngày sử dụng chung trong gia

đình, chị T không biết bị cáo đem xe đi mua ma túy về sử dụng và tại phiên tòa chị T yêu cầu lấy lại chiếc xe là có căn cứ chấp nhận.

[11] Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, mức hình phạt và các nội dung khác của vụ án là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo và phù hợp với nhận định trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Hồng Q và Trần Văn T đều bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định để sung ngân sách Nhà nước.

[13] Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo;

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng Q và Trần Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Q 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 02/8/2022;

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 05/8/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,214 gam ma túy Heroine (còn lại sau giám định) và các vỏ bao gói cũ.

- Tịch thu sung quy Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmine, màu đen, số IMEI1: 868931035318119; số IMEI2:

868931035558158110, máy lắp sim số thuê bao: 0343246578 (trên sim có dòng số 8984048000335929134 của bị cáo Trần Văn T.

- Trả lại cho chị Dương Thị T 01 (một) xe mô tô Biển kiểm soát: 12S1 – 118.86, nhãn hiệu HONDA Vision, màu xanh nâu, số máy: JF66E 0451121, số khung: 5816GY504321, kèm theo 01 (một) chìa khóa xe và 01 (một) Giấy đăng ký xe mô tô số 008006, mang tên chủ xe Dương Thị T, địa chỉ: Thôn H3, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; biển số đăng ký 12S1-118.86 do Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 06/02/2018.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21 tháng 10 năm 2022).

4. Án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bắc Sơn;
- Công an huyện Bắc Sơn;
- CCTHADS huyện Bắc Sơn;
- UBND xã Chiến Thắng, huyện Bắc Sơn;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lành Văn Huế

